

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 06/03/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		06/03		07/03				08/03		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-94	-64	49	126	-88	-111	19	173	-22
	Cửa Ông	-73	-69	56	109	-60	-110	25	149	-12
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-57	-77	66	95	-43	-114	34	141	-4
	Bạch Long Vĩ	-69	-58	73	84	-70	-106	41	128	-31
Thái Bình	Thái Thụy	-50	-79	68	89	-38	-111	35	136	-3
Nam Định	Hải Hậu	-36	-76	74	73	-27	-109	41	118	0
Ninh Bình	Kim Sơn	-31	-77	72	70	-24	-109	40	116	1
Thanh Hóa	Quảng Xương	-27	-77	73	67	-16	-106	39	110	5
Nghệ An	Diễn Châu	-14	-74	69	59	-2	-99	38	94	12
	Hòn Ngư	-15	-74	69	54	-3	-98	39	89	13
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-6	-72	66	41	5	-94	40	73	21
Quảng Bình	Quảng Trạch	-1	-55	57	18	12	-74	40	39	27
	Quảng Ninh	1	-40	50	5	14	-56	38	21	26
Quảng Trị	Gio Linh	3	-26	43	-8	13	-38	37	3	22
	Cồn Cỏ	-1	-25	46	-9	8	-38	41	3	16
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	4	-11	31	-19	12	-18	34	-14	16
	Phú Lộc	4	1	21	-29	10	-1	30	-29	12
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	4	11	13	-36	9	12	28	-40	8
	Hoàng Sa	-8	40	6	-45	-13	35	28	-56	-21
Quảng Nam	Tam Kỳ	3	26	6	-45	4	27	27	-51	1
	Cù Lao Chàm	3	22	9	-41	5	22	27	-47	2
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	2	34	4	-52	-1	33	28	-61	-7
	Lý Sơn	0	35	5	-48	-2	34	28	-58	-9
Bình Định	Phú Mỹ	-1	40	5	-52	-4	38	30	-63	-19
	Quy Nhơn	0	43	3	-54	-6	36	29	-65	-19
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-6	39	2	-56	-10	35	28	-68	-22
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-1	43	11	-52	-5	40	35	-64	-20
	Trường Sa	2	40	15	-54	-6	42	37	-62	-24
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	2	37	14	-60	-7	33	36	-70	-21
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	39	16	57	-85	12	36	62	-72	-26
	Phú Quý	6	35	22	-61	-4	39	41	-67	-24
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	45	18	83	-74	-24	76	59	-27	-95
	Côn Đảo	28	12	92	-72	-34	56	77	-30	-98
TPHCM	Cần Giờ	52	16	91	-71	-21	77	63	-19	-94
Tiền Giang	Gò Công Tây	59	12	99	-73	-15	75	69	-18	-90
Bến Tre	Ba Tri	57	11	107	-71	-15	75	81	-14	-90
Trà Vinh	Duyên Hải	47	13	102	-74	-29	74	76	-19	-107
Sóc Trăng	Tân Phú	34	15	98	-56	-40	70	76	-5	-112
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	0	29	82	-23	-63	68	72	18	-117
Cà Mau	Năm Căn	-25	28	74	-2	-70	46	77	28	-102
	Trần Văn Thời	10	-14	58	-5	-14	-6	59	19	-24
Kiên Giang	Rạch Giá	25	-30	42	-2	13	-22	42	16	7
	Phú Quốc	5	-10	14	29	4	-12	15	40	16
	Thổ Chu	6	-6	17	21	2	-7	19	32	12

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.8	Đông Bắc, Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.2	Đông Nam, Đông Bắc, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.0	Đông, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.8 - 1.4	Đông, Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.8	Đông, Đông Bắc	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.0	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.9 - 1.2	Đông, Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	1.1 - 1.6	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.8 - 2.0	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.6 - 1.5	Đông Bắc, Đông	
Nam Biển Đông	0.8 - 1.8	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

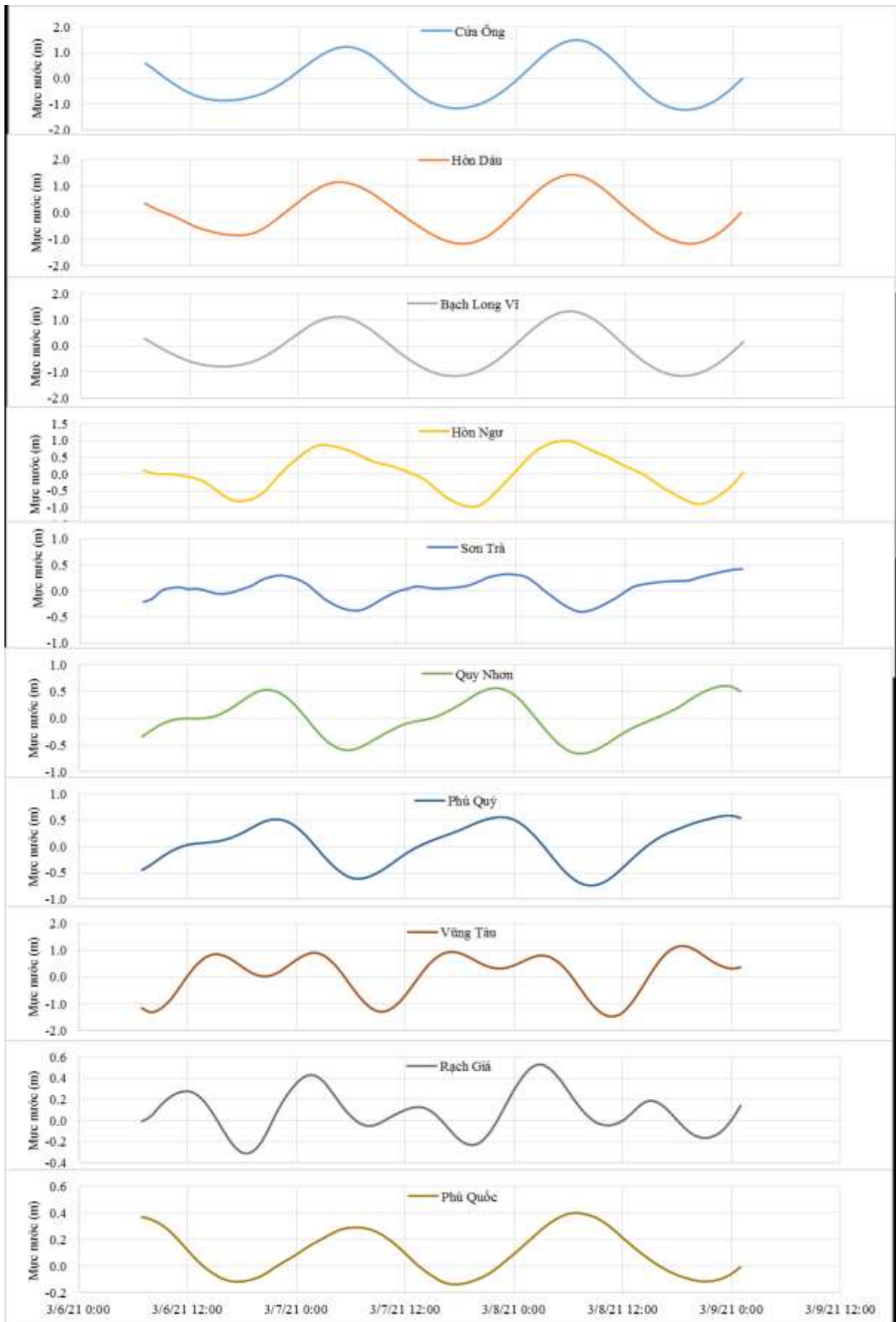
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 07/03/2021

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

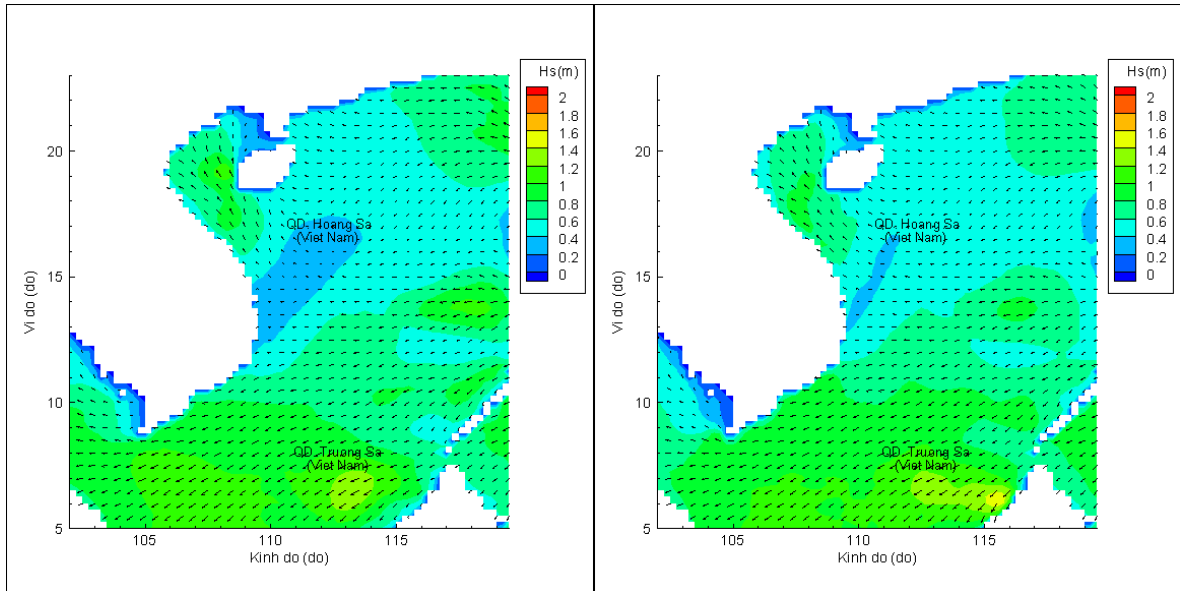
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

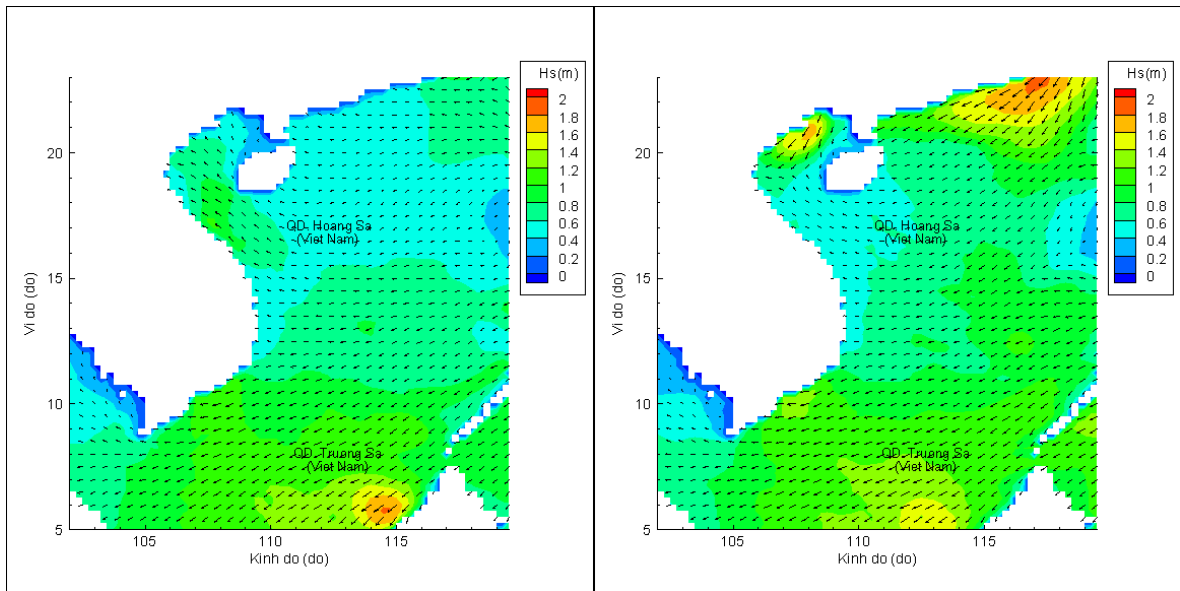


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



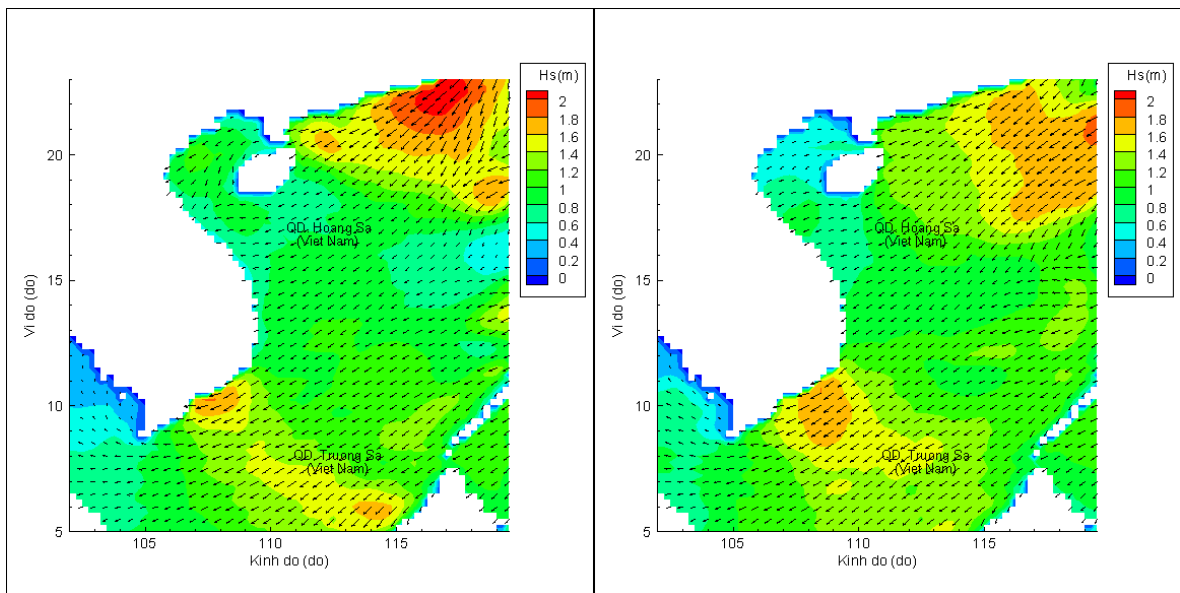
Lúc 13h ngày 06/03/2021

Lúc 19h ngày 06/03/2021



Lúc 01h ngày 07/03/2021

Lúc 13h ngày 07/03/2021



Lúc 01h ngày 08/03/2021

Lúc 13h ngày 08/03/2021